TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HSST
Ngày 22-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Hoàng

2. Ông Bà Cao Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: bà Nguyễn Hà Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn Th, sinh ngày 03-8-1992; tại: xã Th, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn H, xã Th, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1968; bị cáo có vợ là Trần Huyền Tr và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 22-01-2019, bị Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác" hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15-3-2023 đến ngày 18-3-2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Y, sinh năm 1964; vắng mặt

2. Anh Trần Văn T, sinh năm 1982; vắng mặt

Đều cư trú: thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 20 phút ngày 15-3-2023, tại đường Quốc lộ 39, thuộc địa phận thôn Tư La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Công an huyện Hưng Hà phát hiện bắt quả tang bị cáo Phạm Văn Th có hành vi cất giấu trái phép tại lòng bàn tay trái 01 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1272 gam. Bị cáo Th khai nhận gói ma túy trên là của người đàn ông tên Cường, nhà ở xã Thái Phương là người nghiện ma túy mới quen (không biết họ, tuổi, địa chỉ cụ thể) đưa cho ở ngã tư Tiên Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, mục đích để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà tiến hành niêm phong 01 gói ma túy trên trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn Y và anh Trần Văn T. Ngoài ra, Công an huyện Hưng Hà còn thu giữ và quản lý của bị cáo Th 02 xi lanh, 02 ống nước cất (đều chưa qua sử dụng), 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng, đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Phạm Văn Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không quản lý, thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số: 358/KL-KTHS ngày 16-3-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), *có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy;* có khối lượng 0,1272 gam (Không phẩy một nghìn hai trăm bảy mươi hai gam).

Heroin STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKSHH ngày 31-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Văn Th ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn Th khai nhận: vào chiều ngày 15-3-2023 có người thanh niên tên là Cường (bị cáo không biết họ, tuổi, địa chỉ cụ thể) là bạn mới quen rủ bị cáo đi mua ma túy về sử dụng chung, bị cáo đồng ý nên khoảng 15 giờ cùng ngày, anh C điều khiển xe máy, loại xe Wave màu đỏ (bị cáo không nhớ biển số xe) đến chở bị cáo xuống thị trấn Tiên Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình để mua ma túy về sử dụng. Khi đến ngã tư Tiên Hưng, bị cáo xuống xe ngồi chờ

ở xe, anh C đi bộ vào ngõ tìm mua ma túy, khoảng 10 phút thì anh C quay lại, đưa cho bị cáo 01 gói giấy tráng kim màu trắng, bị cáo biết đó là gói ma túy, loại Heroin. Bị cáo cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái, lên xe anh C chở về huyện Hưng Hà tìm nơi sử dụng. Khi đến xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà anh C dừng xe, bị cáo vào hiệu thuốc tân dược ở ven đường mua 02 xi lanh và 02 ống nước cất để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó anh C điều khiển xe máy chở bị cáo về đến đoạn đường quốc lộ 39A thuộc địa phận thôn Tư La, xã Minh khai, huyện Hưng Hà, anh C để bị cáo xuống xe, còn anh C đi đổ xăng thì bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra, còn anh C điều khiển xe bỏ chạy, bị cáo đã tự nguyện giao nộp 01 gói giấy tráng kim màu trắng cho lực lượng Công an. Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành mở kiểm tra bên trong gói giấy tráng kim màu trắng có chứa chất bột màu trắng dạng cục, sau đó đã tiến hành niêm phong gói giấy tráng kim chứa chất bột màu trắng dạng cục trên trước sự chứng kiến của bị cáo và một số người dân.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Th như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX): tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15-3-2023; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn Th; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu để tiêu huỷ 02 xi lanh, 02 ống nước cất đều chưa qua sử dụng và toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Phạm Văn Th là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 358/KL - KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; trả lại bị cáo Phạm Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng, đã qua sử dụng; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Văn Th không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo ân hận về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, tuy nhiên hoàn cảnh của gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn, hai con của bị cáo đều còn nhỏ nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng là anh Nguyễn Văn Y và anh Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra anh Yên và anh Tuyền đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: lời khai của bị cáo Phạm Văn Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 16 giờ 35 phút ngày 15-3-2023, tại Công an xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà lập hồi 17 giờ 50 phút ngày 15-3-2023 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 358/KL-KTHS ngày 16-3-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1272 gam; Lời khai của những người làm chứng là anh Nguyễn Văn Y và anh Trần Văn T.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: hồi 16 giờ 20 phút ngày 15-3-2023, tại đường Quốc lộ 39 thuộc địa phận thôn Tư La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo Phạm Văn Th có hành vi tàng trữ trái phép 0,1272 gam ma tuý, loại Heroine, mục đích để sử dụng bị Công an huyện Hưng Hà phát hiện và bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn Th đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định như sau:

Điều 249. ***Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo Phạm Văn Th thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hủy hoại trực tiếp sức khỏe của chính bản thân bị cáo và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng; về tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tại Quyết định số 51/QĐ-XPVPHC ngày 22-01- 2019, bị cáo Th bị Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác" hình thức phạt tiền là 3.000.000 đồng. Đến nay bị cáo Th chưa chấp hành là do chưa nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo Th không trốn tránh hay cố tình trì hoãn việc thi hành Quyết định. Như vậy, tính đến ngày 22-01-2020 đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên nên không bị tính là tiền sự.

[6] Từ những phân tích trên, HĐXX thấy, cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, giúp bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo Th tàng trữ ma tuý để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

[8.1] Toàn bộ số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà thu giữ của bị cáo Phạm Văn Th vào ngày 15-3-2023. Sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn trả mẫu vật giám định trong phong bì niêm phong 358/KL - KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 02 xi lanh, 02 ống nước cất là dụng cụ để bị cáo sử dụng ma túy nên tịch thu để tiêu huỷ là phù hợp quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng, đã qua sử dụng là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, Công an huyện Hưng Hà thu giữ của bị cáo Phạm Văn Th vào ngày 15-3-2023. Căn cứ vào lời khai của bị cáo Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành điều tra, xác minh, không xác định được con người cụ thể đã đưa ma túy cho bị cáo Th, ngoài lời khai của bị cáo Th không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[10] Về án phí: bị cáo Phạm Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15-3-2023.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu huỷ 0,0993gam (Không phẩy không nghìn chín trăm chín mươi ba gam) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói thu giữ của Phạm Văn Th trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 358/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; 02 xi lanh và 02 ống nước cất đều chưa qua sử dụng.

3.2. Trả lại bị cáo Phạm Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng, đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01-6-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Phạm Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên